

BÀI HỌC 10

CUỘC TRUYỀN GIÁO THỨ BA

CÂU GỐC: “*Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình là quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi và chức vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jê-sus, để mà làm chứng về Tin lành của ơn Đức Chúa Trời*” (Công vụ 20:24).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Công vụ 18:24-28; Công vụ 19; Công vụ 20:7-12, 15-27; 2 Cô-rinh-tô 4:8-14; Công vụ 21:1-15.

Lu-ca kể về cuộc hành trình thứ ba của Phao-lô bắt đầu khá đột ngột. Sách chỉ nói sau khi dành một khoảng thời gian ở An-ti-ốt, trung tâm truyền giáo của Phao-lô, sứ đồ bắt đầu một cuộc hành trình khác, đi qua “xứ Ga-la-ti và Phi-ri-gi” làm cho hết thầy môn đồ đều vững lòng (Công vụ 18:23). Vì vậy, 1,500 dặm đầu tiên của cuộc hành trình được bao gồm trong một câu.

Đó là vì mục tiêu của cuộc hành trình là Ê-phê-sô, nơi Phao-lô đã dành nhiều thời gian hơn bất cứ thành nào khác trong hành trình của mình. Theo quan điểm truyền giáo, mục vụ ở Ê-phê-sô rất hiệu quả; ảnh hưởng của việc rao giảng của Phao-lô đến toàn khu vực Á châu (Công vụ 19:10, 26). Có lẽ trong thời gian này các nhà thờ Cô-lô-se, Hierapolis và Lao-đi-xê được thành lập, có lẽ qua Ê-pháp-ra (Cô-lô-se 4:12, 13), một trong những đồng sự của Phao-lô (Cô-lô-se 1:7, Phi-lô-môn 23).

Một điều đáng lưu ý về chuyến đi này là đây là lần cuối cùng Phao-lô được ghi lại trong sách Công vụ như một người tự do. Lu-ca ghi lại một cuộc hành trình khác, lần này đi tới La Mã, nhưng như một tù nhân.

1. Ê-PHÊ-SÔ (PHẦN 1)

Công vụ 18:24-28 ghi rằng trong khi Phao-lô vẫn đang trên đường đến Ê-phê-sô, một người tin Chúa Do Thái tên A-bô-lô đã đến thành đó. Ông là một người hùng biện và thông thạo Kinh Thánh. A-bô-lô là người đi theo Đức Chúa Giê-su rõ ràng như Lu-ca mô tả, “Người đã học đạo Chúa; nên lấy lòng rất sốt sắng mà giảng và dạy kỹ càng về Đức Chúa Giê-su” (Công vụ 18:25). Tuy nhiên, ông chỉ biết có phép báp-têm của Giảng. Sau khi được Giảng Báp-tít báp-têm, A-bô-lô đã biết Đức Chúa Giê-su khi Ngài còn ở thế gian, nhưng ông đã phải rời khỏi khu vực đó - có lẽ là trở lại Alexandria - trước các biến cố về sự Thương Khó/Lễ Ngũ Tuần.

Điều này giải thích lý do tại sao A-qui-la và Bê-rít-sin hướng dẫn thêm cho ông ta. Mặc dù có thể cho thấy từ Kinh Thánh rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si của Y-sơ-ra-ên (Công vụ 18:28), A-bô-lô cần được cập nhật về sự phát triển của Cơ Đốc giáo kể từ sau chức vụ của Đức Chúa Giê-su. Tuy nhiên, A-qui-la và Bê-rít-sin đã làm nhiều hơn cho A-bô-lô: cùng các tín hữu khác ở Ê-phê-sô, họ đưa cho ông một bức thư giới thiệu cho các hội thánh ở A-chai (Công vụ 18:27), cho phép ông có một chức vụ thành công tại Cô-rinh-tô (1 Cô-rinh-tô 3:4-6; 4:6, 16:12).

Đọc Công vụ 19:1-7. Điều gì đã xảy ra cho Phao-lô khi ông đến Ê-phê-sô?

Câu chuyện của A-bô-lô có liên quan đến mười hai người mà Phao-lô gặp ở Ê-phê-sô, vì tình hình của họ rất giống nhau. Họ được coi là “môn đồ” (Công vụ 19:1) và câu hỏi của Phao-lô (Công vụ 19:2) rõ ràng cho thấy họ đã tin Đức Chúa Giê-su. Đồng thời, câu trả lời của họ cho thấy, tương tự như A-bô-lô, họ cũng là môn đồ trước của Giảng Báp-tít, và đã trở thành những người theo Đức Chúa Giê-su mà không có kinh nghiệm về Lễ Ngũ Tuần. Họ sẽ có cơ hội được một kinh nghiệm sâu xa hơn với Chúa.

“Khi đến Ê-phê-sô, Phao-lô tìm thấy mười hai anh em, giống như A-bô-lô, là môn đệ của Giảng Báp-tít, và giống như ông đã hiểu biết về sứ mạng của Đấng Christ. Họ không có khả năng như A-bô-lô, nhưng với cùng một sự chân thành và đức tin, họ đang tìm cách để phổ biến ra nước ngoài kiến thức họ đã nhận được.” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 282.

Mười hai người chịu phép báp-têm. Đức Chúa Trời ban cho họ Đức Thánh Linh. Sau đó, họ bắt đầu nói những ngôn ngữ khác nhau. Điều này cho chúng ta thấy họ là những người đã làm việc Chúa, giống như A-bô-lô. Ngài ban cho họ ơn nói các ngôn ngữ khác nhau để họ có thể giải thích Phúc âm cho mọi người ở bất cứ nơi nào họ đi.

2. Ê-PHÊ-SÔ (PHẦN 2)

Ở Ê-phê-sô, Phao-lô theo thói quen giảng dạy trước tiên trong nhà hội Do Thái. Khi có sự phản đối, ông và các tín đồ mới di chuyển đến trường học Ti-ra-nu, nơi Phao-lô rao giảng mỗi ngày trong hai năm (Công vụ 19:8-10). Lu-ca tóm lược về chức vụ của Phao-lô ở Ê-phê-sô là toàn thể khu vực A-si đều nghe đạo Chúa (Công vụ 19:10, 26).

Trong Công vụ 19:11-20, Lu-ca viết thêm một vài câu chuyện về phép lạ miêu tả sự chiến thắng của quyền năng Đức Chúa Trời trong một thành mà các pháp thuật mê tín dị đoan khá phổ biến. Không có nghi ngờ gì về việc Đức Chúa Trời có thể chữa lành qua Phao-lô, nhưng thậm chí cả khăn tay và áo của ông cũng có sức mạnh chữa lành (Công vụ 19:12) nghe có vẻ kỳ lạ đối với một số người, mặc dù điều này giống với việc Đức Chúa Giê-su chữa lành người đàn bà bị xuất huyết (Lu-ca 8:44). Sự mê tín của người Ê-phê-sô có thể khiến Đức Chúa Trời thực hiện các phép lạ “phi thường” như Lu-ca đã nói (Công vụ 19:11). Đây có lẽ là một ví dụ về Chúa thỏa đáp nhu cầu của người dân ở mức độ hiểu biết của họ.

Hài lòng với kết quả sứ mạng của mình ở Ê-phê-sô, Phao-lô quyết định đi đến Giê-ru-sa-lem (Công vụ 19:21). Lu-ca không đưa ra lý do về chuyến đi này, nhưng chúng ta biết từ những bài viết của chính Phao-lô rằng ông muốn đem số tiền thu thập được để cho người nghèo của hội thánh Giê-ru-sa-lem (Rô-ma 15:25-27, 1 Cô-rinh-tô 16:1-3). Việc thiếu lương thực trong thời Claudius trị vì tại La Mã khiến nhiều người đói, và các tín hữu ở Giê-ru-sa-lem rất nghèo. Vì vậy, Phao-lô muốn giúp họ (Ga-la-ti 2:10). Ông muốn món quà của ông sẽ xây dựng niềm tin của họ vào ông như một nhà lãnh đạo và đem lại hòa bình cho hội thánh.

Đọc Công vụ 19:23-41. Lý do thật mà hội thánh Ê-phê-sô chống đối Phao-lô là gì vào cuối thời gian ông ở đó?

Cuộc chiến giữa Đê-mê-triu với Phao-lô là việc thờ hình tượng. Nhưng lý do thật khiến cho Đê-mê-triu tức giận là tiền bạc. Bạn có thấy cách Đê-mê-triu hành xử như thế ông quan tâm đến tôn giáo không? Nhưng tất cả những gì Đê-mê-triu muốn là thu được nhiều tiền hơn.

3. THÀNH TRÔ-ÁCH

Sau cuộc rối loạn (Công vụ 19:23-41), Phao-lô quyết định rời Ê-phê-sô. Nhưng ông đã đi vòng qua Ma-xê-đoan và A-chai thay vì đi thẳng tới Giê-ru-sa-lem (Công vụ 20:1-3). Trong chuyến đi này, các đại diện của một số hội thánh người Ngoại đi với ông (Công vụ 20:4).

Đọc Công vụ 20:7-12. Có gì sai với lý luận thông thường rằng những câu này chứng minh ngày Sa-bát đã được đổi thành ngày Chủ nhật?

Vào cuối cuộc viếng thăm của Phao-lô ở Trô-ách, ông đã dự một buổi họp với hội thánh “vào ngày thứ nhứt trong tuần lễ” (Công vụ 20:7). Mọi người nhóm lại để “bẻ bánh.” Vì vậy, một số nhà tư tưởng Kinh Thánh nói câu này chứng minh rằng trong thời của Phao-lô các hội thánh không phải Do Thái đã bắt đầu thờ phượng vào Chủ Nhật (ngày thứ nhất trong tuần lễ) thay vì Sa-bát (ngày thứ bảy).

Tuy nhiên, trước khi tuyên bố như vậy, chúng ta cần thiết lập ngày chính xác của buổi nhóm lại, cũng như bản chất của buổi nhóm. Việc dùng nhiều đèn (Công vụ 20:8), cùng với việc sứ điệp của Phao-lô tiếp tục cho đến nửa đêm (Công vụ 20:7), và cho đến sáng sớm (câu 11), không kể đến giấc ngủ say của Ô-tích (Công vụ 20:9), cho thấy đó là một cuộc họp ban đêm.

Tuy nhiên, câu hỏi đặt ra là liệu đó là đêm trước Chủ Nhật hay đêm sau Chủ Nhật. Câu trả lời phụ thuộc vào hệ thống tính thời gian mà Luca dùng, với hệ thống Do Thái thì tính từ lúc mặt trời lặn hôm trước đến mặt trời lặn hôm sau hay người La Mã thì từ nửa đêm đến nửa đêm. Nếu trường hợp trước, thì đó là đêm thứ Bảy; trong trường hợp sau, đó là đêm Chủ nhật.

Dù bằng cách nào, bối cảnh Công vụ 20:7-12 cho thấy, ngay cả khi buổi nhóm đã diễn ra vào đêm Chủ nhật, nhưng đó không phải là buổi nhóm thường xuyên của hội thánh mà là một buổi họp đặc biệt vì Phao-lô phải ra đi sáng hôm sau. Thật khó để chấp nhận, làm thế nào buổi họp độc đáo và đặc biệt này hỗ trợ cho việc giữ ngày Chủ nhật. Thật ra là không.

Kinh Thánh dạy về ngày Sa-bát giúp cho đức tin của chúng ta là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm mạnh hơn thế nào?

4. THÀNH MI-LÊ

Trên đường tới Giê-ru-sa-lem, Phao-lô đã dừng lại tại Mi-lê, nơi ông có cơ hội mời các nhà lãnh đạo Hội thánh Ê-phê-sô đến.

Đọc Công vụ 20:15-27. Phao-lô nhấn mạnh điều gì trong phần giới thiệu bài giảng của ông?

Vì đã có kế hoạch cho một cuộc hành trình mới, bao gồm Rô-ma và Tây Ban Nha (Rô-ma 15:22-29), Phao-lô tin rằng ông sẽ không bao giờ trở lại A-si. Vì vậy, ông bắt đầu bài giảng của mình với một loạt báo cáo về trách nhiệm trong những năm ở Ê-phê-sô. Tuy nhiên, một bài giảng như vậy, nhằm mục đích không chỉ trong quá khứ, đó là cách ông đã sống ở Ê-phê-sô, mà còn trong tương lai, vì ông lo lắng về những gì có thể xảy ra cho ông ở Giê-ru-sa-lem.

Phao-lô có lý do chính đáng để lo lắng. Hội thánh Giê-ru-sa-lem cảm thấy tức giận với ông. Đó là vì việc Phao-lô bắt bớ Cơ Đốc nhân trong quá khứ. Hội thánh cũng lo lắng về sứ điệp của Phao-lô. Ông rao giảng Phúc âm rằng chúng ta được cứu chỉ bởi đức tin. Vì vậy, nhiều nhà lãnh đạo Do Thái cảm thấy ông không trung thành với đời sống và Đức tin Do Thái (Công vụ 23:1, 2). Vào giữa thế kỷ thứ nhất (năm 1-100), dân chúng ở Giu-đê đã mệt mỏi với chính quyền La Mã. Cảm giác này đã được thấy trong tất cả các phần của đời sống Do Thái. Có lẽ hội thánh cũng cảm thấy như vậy. Vì vậy, rất dễ để thấy rằng công việc của Phao-lô với người Ngoại khiến ông không được người Do Thái ưa thích (Công vụ 21:27-36).

Phao-lô cũng có nhiều mối quan tâm. Trong Công vụ 20:28-31, ông tập trung vào việc các nhà lãnh đạo hội thánh ở Ê-phê-sô phải đối diện với các giáo sư giả, mà ông so sánh với những muông sói, những kẻ sẽ dẫn đi sai đường và hủy diệt chiên.

Sự nguy hiểm của các giáo sư giả là có thật ngay cả trong thời của Phao-lô. Chẳng bao lâu trước thời Phao-lô, vua Sô-lô-môn đã nói, “Chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời” (Truyền đạo 1:9). Một lịch sử về Cơ Đốc giáo cho thấy các giáo viên giả đã làm tổn thương hội thánh rất nhiều. Vấn đề gây ra bởi các giáo sư giả sẽ tiếp tục trong hội thánh cho đến thời kỳ cuối cùng (2 Ti-mô-thê 4:3).

Đúng, Phao-lô có rất nhiều điều để lo lắng, rất nhiều mối quan tâm; tuy nhiên, ông luôn luôn tin tưởng ở Đức Chúa Trời.

Đọc 2 Cô-rinh-tô 4:8-14. Phao-lô nói gì ở đây mà chúng ta cần áp dụng cho chính mình, đặc biệt là khi các thử nghiệm đến? Phao-lô đặt hy vọng cuối cùng ở đâu?

5. PHAO-LÔ THĂM THÀNH TY-RƠ VÀ SÊ-SA-RÊ

Lu-ca cho chúng ta biết những gì sẽ xảy ra cho Phao-lô trên đường tới Giê-ru-sa-lem. Sau khi Phao-lô đi đến Mi-lê, ông đã dành một tuần lễ ở thành Ty-rơ ở Phê-ni-xi (Công vụ 21:1-6). Nhưng khi Phao-lô ở đó, Đức Thánh Linh hướng dẫn các tín đồ đến Ty-rơ để cảnh cáo Phao-lô đừng đi đến Giê-ru-sa-lem. Cảnh báo của hội thánh không chống lại lệnh của Đức Chúa Trời cho Phao-lô đi đến Giê-ru-sa-lem. Làm sao chúng ta biết điều đó? Chúng ta biết bằng cách nhìn vào chữ Hy Lạp trong Công vụ 19:21 cho “toan đi.” Từ ngữ Hy Lạp thật sự có nghĩa là “Đức Thánh Linh đã hướng dẫn Phao-lô đặt kế hoạch.” Những lời trong Công vụ 21:4 nói là Phao-lô không tự mình quyết định. Có lẽ Đức Thánh Linh cho các Cơ Đốc nhân ở Ty-rơ thấy những nguy hiểm mà Phao-lô sẽ gặp. Vì vậy, họ cảnh báo Phao-lô đừng đi đến Giê-ru-sa-lem ngay. Chính Phao-lô không biết điều gì sẽ xảy ra khi ông đến Giê-ru-sa-lem (Công vụ 20:22, 23). Chúng ta thấy từ kinh nghiệm của Phao-lô rằng Đức Chúa Trời không phải luôn luôn cho chúng ta thấy mọi thứ rõ ràng cùng một lúc.

Đọc Công vụ 21:10-14. Điều đặc biệt nào đã xảy ra ở Sê-sa-rê liên quan đến chuyến đi của Phao-lô đến Giê-ru-sa-lem?

A-ga-bút là một tiên tri từ Giê-ru-sa-lem, người đã nói tiên tri về sự đói kém trong Công vụ 11:27-30. Trong Công vụ 21, A-ga-bút làm những điều mà nhiều tiên tri của Cựu Ước đã làm (Ê-sai 20:1-6; Giê-rê-mi 13:1-10). Ông đã diễn tả sứ điệp cho thấy Phao-lô sẽ bị bắt khi đến Giê-ru-sa-lem. Kẻ thù của Phao-lô sẽ giao ông cho người La Mã.

Những người ở với Phao-lô dường như đã thấy sứ điệp của A-ga-bút như là một lời cảnh cáo, và họ đã cố gắng bằng tất cả các phương tiện để thuyết phục sứ đồ rằng ông không nên đi Giê-ru-sa-lem. Mặc dù cảm động sâu xa bởi phản ứng của họ, Phao-lô đã quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, dù phải hy sinh sự sống mình. Đối với ông, sự toàn vẹn của phúc âm và sự hiệp một của hội thánh thì quan trọng hơn sự an toàn cá nhân của ông.

“Chưa bao giờ Phao-lô đến Giê-ru-sa-lem với một tấm lòng buồn như vậy. Ông biết rằng mình sẽ tìm được vài người bạn và nhiều kẻ thù. Ông đang đến gần thành mà đã chối bỏ và giết Con Đức Chúa Trời và bây giờ đã đang bị cơn thịnh nộ của Chúa đe dọa.” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 397, 398.

Bị hiểu lầm, ngược đãi, và thường bị căm ghét, nhưng Phao-lô vẫn tiến tới bằng đức tin. Làm thế nào chúng ta có thể học cách làm như vậy trong hoàn cảnh nản lòng?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Sự thành công của việc rao giảng phúc âm đã khiến người Do Thái giận dữ. Từ mọi nơi đều có báo cáo về sự truyền bá học thuyết mới mà theo đó những người Do Thái được buông tha ra khỏi việc tuân giữ các luật lệ nghi và người Ngoại được thừa nhận với những quyền lợi như người Do Thái nghĩa là làm con cái của Áp-ra-ham. . . . Lời tuyên bố nhấn mạnh của Phao-lô, “Tại đây không còn phân biệt người Gờ-réc hoặc người Giu-đa, người chịu cắt bì hoặc người không chịu cắt bì” (Cô-lô-se 3:11) được kẻ thù coi ông như là một kẻ phạm thượng, và họ quyết định rằng ông phải im lặng.” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 390.

“Và Phao-lô không thể tin tưởng vào sự thông cảm và ủng hộ của anh em mình trong đức tin. Những người Do Thái không tin đạo đã theo sát chặt chẽ cuộc hành trình của ông, đã truyền bá những báo cáo bất lợi nhất tại Giê-ru-sa-lem, bằng lời nói và thư, liên quan đến ông và công việc của ông; và một số, thậm chí ngay cả các sứ đồ và các trưởng lão, đã coi những báo cáo này như là chân lý, không làm gì để ngăn cản những lời nói dối, và không ủng hộ ông.” Tr. 398.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Một số tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm dùng những câu này để nói rằng các Cơ Đốc nhân từ các hội thánh khác cần phải chịu phép báp-têm lại khi họ gia nhập Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm. Ý tưởng có có đúng không? Nếu đúng thì tại sao? Bạn có thấy A-bô-lô không chịu báp-têm lại không? Điều đó dạy chúng ta thế nào?
2. Hãy suy nghĩ về hoàn cảnh của Phao-lô. Ông bị các đồng hương không tin Đức Chúa Giê-su từ bỏ. Ngay cả những người Do Thái tin Đức Chúa Giê-su cũng coi Phao-lô với sự nghi ngờ lớn, thậm chí không tin tưởng, bởi vì họ lên án ông là thay đổi luật pháp Đức Chúa Trời. Nhiều người ngoại đạo thờ hình tượng ghét phúc âm ông rao giảng. Nhưng Phao-lô tiếp tục làm công việc Đức Chúa Trời giao phó, bất chấp sự phản đối này. Chúng ta học được gì từ câu chuyện của Phao-lô về việc không bỏ cuộc?
3. Hãy suy nghĩ về một số các lý luận mọi người dùng để chứng minh rằng ngày Sa-bát đã được đổi sang ngày Chủ nhật hoặc không còn ràng buộc. Làm thế nào để chúng ta chứng minh những lý luận đó đó là sai? Làm thế nào chúng ta cũng cho thấy giữ ngày Sa-bát không phải là tuân giữ luật pháp để được cứu?